

Số: 02 /QĐLT-SGDHCM-SGDHN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH LIÊN TỊCH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng chỉ số Thị trường
Chứng khoán Việt Nam**

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – SỞ
GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, Khóa XI, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 599/QĐ-TTg ngày 11/05/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thành Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2881/QĐ-BTC ngày 22/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 01/2009/QĐ-TTg ngày 02/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2882/QĐ-BTC ngày 22/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Thỏa thuận Hợp tác giữa Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/04/2016;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng chỉ số Thị trường Chứng khoán Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**SỞ GDCK HÀ NỘI
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Long

**SỞ GDCK TP.HCM
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Sinh

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBCKNN (để b/c);
- Các thành viên Hội đồng chỉ số Thị trường Chứng khoán Việt Nam.
- Lưu VT, NCPT.

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định liên tịch số .Q2/QĐLT-SGDHCM-SGDHN
ngày...8../...9../2016 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Sở Giao dịch Chứng khoán
TP.HCM và Chủ tịch Hội đồng quản trị Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định cơ cấu tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng chỉ số Thị trường Chứng khoán Việt Nam (Sau đây viết tắt là “Hội đồng chỉ số”).

Đối tượng điều chỉnh của Quy chế này là các thành viên của Hội đồng chỉ số và các đối tượng có liên quan thực hiện việc xây dựng, vận hành và quản lý các chỉ số chung của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) (Sau đây viết tắt là “hai Sở”).

Điều 2. Chức năng của Hội đồng chỉ số

Hội đồng chỉ số là hội đồng độc lập được hai Sở thành lập để thực hiện chức năng tham vấn chiến lược về việc xây dựng và duy trì các tiêu chuẩn trong Quy tắc xây dựng và quản lý chỉ số chung đáp ứng nhu cầu hiện tại và tương lai của thị trường; tham vấn cho hai Sở về các vấn đề liên quan đến chỉ số chung nhằm đảm bảo tính tin cậy và phù hợp với thị trường.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng chỉ số

1. Hội đồng chỉ số là hội đồng do hai Sở đồng thành lập, gồm các chuyên gia trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, báo chí, đại diện của hai Sở, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

2. Hội đồng chỉ số tổ chức và hoạt động trên nguyên tắc tập thể, tự nguyện, bình đẳng, phát huy và kết hợp năng lực của các thành viên nhằm thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 4 Quy chế này.

3. Các quyết định của Hội đồng chỉ số theo hình thức đa số.

Điều 4. Phạm vi trách nhiệm của Hội đồng chỉ số

1. Tham vấn về việc xây dựng và duy trì các tiêu chuẩn trong Quy tắc xây dựng và quản lý chỉ số chung; tham vấn định hướng xây dựng các chỉ số mới nhằm đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế, phản ánh đúng nhu cầu thị trường.

2. Tham vấn các thay đổi hoặc điều chỉnh liên quan đến **danh sách thành phần chỉ số** tuân thủ phương pháp chọn lọc, xếp hạng, tỷ trọng theo đúng Quy tắc xây dựng và quản lý chỉ số chung tại thời điểm xem xét định kỳ và bất thường đối với các chỉ số chung của hai Sở.

Điều 5. Nhiệm kỳ và thành phần của Hội đồng chỉ số



1. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng chỉ số là hai (02) năm. Trường hợp nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng chỉ số kết thúc trước thời hạn nhưng chưa thể chỉ định thành viên thay thế cho nhiệm kỳ tiếp theo, Hội đồng chỉ số vẫn tiếp tục hoạt động cho đến khi thành viên mới được chỉ định và tiếp quản công việc.

2. Trường hợp thành viên được bổ sung hoặc thay thế trong thời hạn nhiệm kỳ của Hội đồng chỉ số thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn nhiệm kỳ còn lại của Hội đồng chỉ số.

3. Số lượng thành viên Hội đồng chỉ số có tối thiểu năm (05) thành viên. Mỗi thành viên Hội đồng chỉ số đại diện cho một phiếu biểu quyết.

4. Việc bổ sung hoặc thay thế thành viên Hội đồng chỉ số do hai Sở thống nhất sau khi tham khảo ý kiến của các thành viên Hội đồng chỉ số. Hai Sở có thể quyết định giữ nguyên, bổ sung vị trí khuyết trong thành phần Hội đồng chỉ số nhưng vẫn đảm bảo số lượng thành viên theo khoản 3 Điều này.

5. Hội đồng chỉ số có bộ phận giúp việc là Tổ thư ký do hai Sở đề cử và thống nhất, có trách nhiệm liên hệ giữa các thành viên trong Hội đồng chỉ số và giữa Hội đồng chỉ số với hai Sở, chuẩn bị cuộc họp, gửi tài liệu và phối hợp với các bộ phận liên quan triển khai thực hiện các quyết định của Hội đồng chỉ số.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng chỉ số

1. Thành viên Hội đồng chỉ số có quyền đưa ra nhận xét khách quan và bảo lưu ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng chỉ số.

2. Thành viên Hội đồng chỉ số có quyền xin rút khỏi Hội đồng chỉ số và có trách nhiệm thông báo cho Tổ thư ký trước bốn mươi lăm (45) ngày tính đến ngày dự kiến thôi làm thành viên.

3. Có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng chỉ số theo Điều 4 Quy chế này.

4. Thành viên Hội đồng chỉ số có trách nhiệm tham dự và biểu quyết tại cuộc họp. Trong trường hợp vắng mặt, Thành viên có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên còn lại tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 7. Quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng chỉ số

1. Chủ tịch Hội đồng chỉ số do hai Sở quyết định.

2. Chủ tịch Hội đồng chỉ số có tất cả các quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng chỉ số quy định tại Điều 6 Quy chế này.

3. Chủ tịch Hội đồng chỉ số có quyền triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Hội đồng chỉ số khi thấy cần thiết.

4. Trường hợp vắng mặt, Chủ tịch Hội đồng chỉ số ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng chỉ số quy định tại Điều 7 Quy chế này. Trường hợp không có thành viên được ủy quyền thì Hội đồng chỉ số sẽ bầu một người trong số các thành viên tạm thời thực hiện quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng chỉ số.



2. Các thành viên Hội đồng chỉ số phải ký biên bản thỏa thuận bảo mật thông tin.

Điều 12. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do hai Sở thống nhất quyết định theo đề xuất của Hội đồng chỉ số.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Thành viên Hội đồng chỉ số, Tổ thư ký của Hội đồng chỉ số và các đối tượng có liên quan thực hiện việc xây dựng, vận hành và quản lý các chỉ số chung giữa hai Sở tùy theo chức năng nhiệm vụ của mình tổ chức thực hiện quy chế này.

Điều 14. Kinh phí hoạt động và thù lao

Kinh phí hoạt động của Hội đồng chỉ số, thù lao của các thành viên Hội đồng chỉ số được chi trả trên cơ sở thỏa thuận thống nhất và theo quy định hiện hành của hai Sở.

Điều 15. Trụ sở và liên hệ

Trụ sở làm việc, địa chỉ liên hệ của Hội đồng chỉ số đặt tại trụ sở của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

SỞ GDCK HÀ NỘI

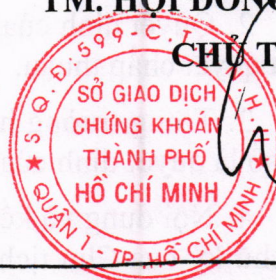
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Long

SỞ GDCK TP.HCM

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Sinh